TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 208/2018/DS - ST
Ngày: 12/7/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Bình.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Đoàn Thanh Phong**.

Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang.**

- Thư ký phiên tòa*:* Ông **Đỗ Thanh Phong -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ G tham gia phiên toà: Bà **Lý Nguyễn Huyền Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ G xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 243/2018/QĐST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Th**.

Trụ sở: Số 266 – 268, đường Nam Kỳ Khởi Ng, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn G.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Quốc S – Phó phòng Kinh doanh Ngân hàng TMCP Sài Gòn Th chi nhánh Tiền Giang.

* Bị đơn: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1983.

Trú tại: ấp Bình H, xã Song B, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

(Anh S có mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải, đại diện ủy quyền nguyên đơn anh Nguyễn Quốc S trình bày:*

Vào ngày 24/5/2014, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th chi nhánh Tiền Giang và anh Nguyễn Văn T có ký hợp đồng tín dụng số LD1414400029 vay số tiền 50.000.000 đồng, vay tín chấp không có tài sản đảm bảo, thời hạn vay 48 tháng với phương thức trả nợ: vốn và lãi trả góp đều hàng tháng với lãi suất 0.792%/tháng, mục đích vay là để tiêu dùng.

Trong thời gian vay, anh T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn 30.189.000 đồng, tiền lãi 11.484.000 đồng. Từ ngày 07/10/2016 đến nay, anh T không trả khoản tiền nào cho Ngân hàng mặc dù Ngân hàng nhiều lần làm việc, tạo điều kiện cho anh T nhưng anh vẫn không có thiện chí trả nợ.

Nay Ngân hàng yêu cầu anh T thanh toán cho ngân hàng số tiền vốn: 19.811.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 05/6/2018 gồm: Lãi trong hạn là 7.524.000 đồng, lãi quá hạn tính là 2.364.173 đồng, lãi chậm trả là 622.208 đồng. Tổng cộng số tiền là 30.321.381 đồng làm 01 lần khi án có hiệu lực.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn T mặc dù được Tòa án tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**** Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát*:**

Về việc tuân theo pháp luật: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 357 Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng*:* Bị đơn Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn Nguyễn Văn T.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn T trả số tiền vay gốc và lãi vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó được xác định là "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh T có hộ khẩu thường trú tại ấp Bình H, xã Song B, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015 Tòa án nhân dân huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th yêu cầu anh Nguyễn Văn T trả số tiền gốc là 19.811.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày xét xử (12/7/2018) là 10.876.453đồng bao gồm: Lãi trong hạn 7.524.000đồng, lãi quá hạn 2.653.975đồng, lãi chậm trả 698.478đồng, tổng cộng vốn và lãi 30.687.453đồng, yêu cầu thanh toán làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy: ngày 24/5/2014, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th chi nhánh Tiền Giang và anh Nguyễn Văn T có ký hợp đồng tín dụng số LD1414400029 vay số tiền 50.000.000đồng, vay tín chấp không có tài sản đảm bảo, thời hạn vay 48 tháng với phương thức trả nợ: vốn và lãi trả góp đều hàng tháng với lãi suất 0.792% tháng, mục đích vay là để tiêu dùng. Trong thời gian vay, anh T trả được tiền gốc 30.189.000đồng, tiền lãi 11.484.000đồng, tính đến ngày 07/10/2016, anh T còn nợ Ngân hàng số tiền gôc là 19.811.000đồng và tiền lãi mặc dù Ngân hàng nhiều lần làm việc, tạo điều kiện cho anh T trả nợ nhưng anh vẫn không thực hiện như thỏa thuận.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở xác định, anh T có vay tiền và còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 19.811.000đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử (12/7/2018) là 10.876.453đồng bao gồm: Lãi trong hạn 7.524.000đồng, lãi quá hạn 2.653.975đồng, lãi chậm trả 698.478đồng, tổng cộng vốn và lãi 30.687.453đồng. Do đó, yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th là có căn cứ, cần buộc anh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi là 30.687.453đồng làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với Điều 466 Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 429; 463; 466 của Bộ luật dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

<u>Xử:</u> Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th.

Buộc anh Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th số tiền gốc và lãi 30.687.453đồng đồng *(Ba mươi triệu sáu*

trăm tám mươi bảy ngàn bốn trăm năm mươi ba đồng). Thời gian trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp anh T chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ gốc theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1414400029 ngày 24/5/2014 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th và anh Nguyễn Văn T.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Anh T phải chịu số tiền 1.534.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín số tiền tạm ứng án phí 725.000đồng theo biên lai số 36297 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ G.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án. Riêng anh T kháng cáo kể từ ngày Tòa án tống đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** *Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ G;
- Chi cục THADS huyện Chợ G;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thanh Bình